TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ MH** TỈNH HƯNG YÊN ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
SỐ: 10/2022/QĐST- DS	*MH, ngày 26 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2021/TLST - DS ngày 14/12/2021;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT

Trụ sở: 266-268 NKKN, phường VTS, quận 3, thành phố HCM

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn H - Giám đốc chi nhánh Hưng Yên

Đại diện ủy quyền lại: Bà Bùi Thanh T – Trưởng phòng giao dịch YM

Địa chỉ: Thôn TT, thị trấn YM, huyện YM, Hưng Yên.

*** Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị T2 – Sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ dân phố NT, phường PĐP, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 18/4/2022 chị Nguyễn Thị T2 còn nợ ngân hàng thương mại cổ phần SGTT số tiền gốc và lãi là: 164.302.714đồng trong đó nợ gốc là: 143.220.000đ, lãi trong hạn là 16.621.933đồng, lãi quá hạn là 4.460.781đồng theo hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số LD 1933100278.

Phương án và kỳ hạn trả nợ các đương sự thỏa thuận thống nhất như sau:

Trả số tiền gốc: Ngày 30/7/2022 chị T2 sẽ trả ngân hàng số tiền 43.220.000đ (Bốn mươi ba triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng).

Số tiền gốc còn lại là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) chị T2 sẽ trả

5.000.000đ (Năm triệu đồng)/ tháng, thời hạn trả vào ngày 30 hàng tháng. (Tháng 02 thì sẽ trả vào ngày 28. Nếu thời hạn trả vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ thì tính vào ngày liền kề tiếp theo).

Sau khi thanh toán hết tiền gốc thì trả lãi, mỗi tháng 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/ tháng, thời hạn trả vào ngày 30 hàng tháng. (Tháng 02 thì sẽ trả vào ngày 28. Nếu thời hạn trả vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ thì tính vào ngày liền kề tiếp theo).

Trường hợp chị T2 vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ như đã thoả thuận thì chị T2 sẽ phải trả lãi phát sinh trên số nợ gốc còn lại tương ứng với thời gian vi phạm theo lãi suất qui định tại hợp đồng cho đến khi trả hết nợ.

3. Án phí: Chị Nguyễn Thị T2 phải chịu 4.107.000đồng (*Bốn triệu một trăm linh bảy nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT số tiền tạm ứng án phí ngân hàng đã nộp là 3.841.000đồng (*Ba triệu tám trăm bốn mươi mốt nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0013046 ngày 14/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã MH.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: ***Thẩm phán***
- *Đương sự;*
- *VKSND thị xã MH;*
- *Chi cục THADS thị xã MH;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Trần Ngọc Lâm